

Số: 499 BC-UBND

Vĩnh Lộc, ngày 07 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Giám sát việc đầu tư, khai thác, phát huy thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn xã Vĩnh Lộc

Thực hiện Quyết định số 23/QĐ-BVHXH ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Đoàn giám sát việc đầu tư, khai thác, phát huy các thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau; thực hiện Kế hoạch số 20/KH-ĐGS ngày 12 tháng 8 năm 2026 của Đoàn Giám sát về việc giám sát việc đầu tư, khai thác, phát huy các thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/7/2026, đạt được những kết quả cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Xã Vĩnh Lộc là đơn vị hành chính cơ sở thuộc tỉnh Cà Mau; xã có tổng diện tích tự nhiên là 92,48 km²; dân số gồm có 5.401 hộ, với 24.796 nhân khẩu; sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp, tổ chức lại ấp thì trên địa bàn xã được sắp xếp lại còn có 09 ấp. Trong những năm qua, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân từng bước được nâng lên. Nhu cầu sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, vui chơi, giải trí và luyện tập thể dục, thể thao của người dân ngày càng đa dạng, nhất là nhu cầu của thanh thiếu niên, người cao tuổi và các tầng lớp Nhân dân tại địa bàn dân cư.

Vĩnh Lộc là địa phương có truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng; Nhân dân có tinh thần đoàn kết, tích cực tham gia các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Đây là điều kiện thuận lợi để địa phương phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao, tạo môi trường sinh hoạt cộng đồng, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

Ủy ban nhân dân xã xác định việc đầu tư, quản lý và phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa, thể thao là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong phát triển văn hóa cơ sở. Đảng ủy, HĐND và UBND xã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đồng thời phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các ấp và các đơn vị có liên quan để tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phục vụ Nhân dân một cách có hiệu quả.

Việc sắp xếp đơn vị hành chính bước đầu đã mang lại những hiệu quả thiết thực trong việc tinh gọn bộ máy quản lý nhà nước, tập trung nguồn lực đầu tư có trọng tâm, trọng điểm hơn, tránh dàn trải. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi cơ bản đó, công tác triển khai thực hiện cũng đã phát sinh không ít khó khăn, vướng mắc như: Một số nhà văn hóa ấp sau khi sáp nhập xa khu dân cư; nguồn lực đầu

tư cho văn hóa, thể thao còn hạn chế; một số cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao chưa đồng bộ; việc khai thác thiết chế văn hóa, thể thao chưa đạt công suất và hiệu quả như mong muốn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc tham mưu, ban hành các văn bản triển khai, thực hiện các chủ trương, kế hoạch, chương trình, đề án, chính sách, pháp luật về đầu tư, quản lý, khai thác và phát huy các thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của cấp trên về xây dựng, quản lý, khai thác và phát huy thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở.

UBND xã đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Vĩnh Lộc. Trong đó có nội dung chỉ đạo, đề xuất đầu tư cơ sở vật chất cho thiết chế văn hóa ở cơ sở theo quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa, thể thao thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thông qua hệ thống văn bản này, UBND xã đã xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, các ấp trong việc tổ chức vận hành, bảo quản tài sản công; đồng thời tạo hành lang pháp lý vững chắc để thiết chế văn hóa hoạt động nền nếp, đúng quy định của pháp luật. Công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy chế này cũng được duy trì định kỳ, nhằm chấn chỉnh kịp thời những hạn chế thiếu sót.

2. Công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa, quản lý, khai thác và sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã

a) Hiện trạng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn xã. Số lượng thiết chế đạt chuẩn và chưa đạt chuẩn theo quy định; số lượng, tình hình hoạt động của nhà văn hoá - Khu thể thao ấp

Trên địa bàn xã có 01 thiết chế văn hóa, thể thao là Hội trường Trung tâm văn hóa, để phục vụ họp hội, sinh hoạt cho cán bộ và Nhân dân trong thời gian qua. Nhìn chung về số lượng thiết chế văn hóa xã chưa đảm bảo số lượng và cũng chưa đạt chuẩn theo quy định. Qua công tác rà soát, đánh giá thực tế theo các tiêu chí chuẩn quốc gia mới nhất, số lượng thiết chế văn hóa đạt chuẩn hiện không có (chiếm tỷ lệ 0%), số lượng thiết chế chưa đạt chuẩn là 09 nhà văn hóa ấp (chiếm tỷ lệ 100%). Lý do là nhà văn hóa chưa có đầu tư được khu thể thao, chủ yếu để họp hội, sinh hoạt chính trị, văn hóa cho cán bộ và nhân dân. Tình hình hoạt động của nhà văn hóa - Khu thể thao ấp được duy trì ổn định ở mức độ trung bình.

b) Hiện trạng cơ sở vật chất, hạng mục công trình, phòng chức năng, sân bãi thể thao; trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; mức độ đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định

Cơ sở vật chất hiện có 01 Hội trường Trung tâm Văn hóa, cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt cộng đồng cho người dân. Về hạng mục công trình khác, phòng chức năng, sân bãi thể thao hiện tại xã chưa được đầu tư; việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao thời

gian qua chủ yếu thực hiện công tác xã hội hóa các sân bãi tư nhân hiện có trên địa bàn.

Trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao hiện tại cũng không đảm bảo, chỉ có một dàn âm thanh phục vụ tại Hội trường nhưng hiện nay cũng đã xuống cấp, hư hỏng, chưa đáp ứng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định.

c) Công tác rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp, sửa chữa, quản lý, khai thác và sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã

UBND xã chỉ đạo rà soát các công trình hiện có, xác định những hạng mục cần sửa chữa, nâng cấp và bổ sung trang thiết bị. Trên cơ sở kết quả rà soát, xã từng bước xác định thứ tự ưu tiên, tập trung trước vào các công trình có nhu cầu sử dụng cao, có khả năng phục vụ đông đảo Nhân dân và các hạng mục ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn, chất lượng hoạt động.

Việc đầu tư, sửa chữa được thực hiện theo khả năng cân đối nguồn lực và quy định về quản lý đầu tư, ngân sách, tài sản công. Đối với các công trình có nhu cầu vốn lớn vượt khả năng ngân sách xã, UBND xã đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ.

d) Nguồn vốn đầu tư (ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác)

Nguồn lực đầu tư cho thiết chế văn hóa, thể thao chủ yếu từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn vốn hợp pháp khác. Bên cạnh nguồn ngân sách, xã từng bước vận động xã hội hóa để hỗ trợ các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và bổ sung một số trang thiết bị phục vụ cộng đồng.

Trong điều kiện nguồn ngân sách còn hạn chế, UBND xã ưu tiên sử dụng kinh phí cho những nhiệm vụ cấp thiết, bảo đảm công trình hoạt động an toàn, đúng công năng và phục vụ thiết thực nhu cầu của Nhân dân.

3. Việc quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công; bố trí, quản lý nguồn nhân lực phục vụ hoạt động của thiết chế văn hóa, thể thao

a) Việc ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công tại các thiết chế văn hóa, thể thao

UBND xã thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí và tài sản công theo quy định pháp luật về quản lý tài sản công và quy chế quản lý nội bộ; chỉ đạo các bộ phận, đơn vị có liên quan sử dụng cơ sở vật chất đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Việc sửa chữa, bảo trì, mua sắm, bổ sung trang thiết bị được thực hiện trên cơ sở nhu cầu thực tế và khả năng nguồn lực.

b) Tình hình quản lý, sử dụng tài chính, tài sản; bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị, sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất, phòng chức năng

Đối với xã, tài sản thuộc các thiết chế văn hóa, thể thao không nhiều, không có thu từ nguồn khai thác tài sản, thiết chế văn hóa nên quản lý, sử dụng đúng mục đích; chú trọng việc kiểm kê, theo dõi và bảo quản theo quy chế cơ quan về quản lý, sử dụng tài sản công; công tác bảo trì, bảo dưỡng các trang thiết bị theo

quy định, hạn chế tình trạng sử dụng sai mục đích hoặc để cơ sở vật chất xuống cấp do thiếu quản lý.

c) Việc bố trí, quản lý nguồn nhân lực phục vụ hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao (về số lượng, chuyên môn nghiệp vụ được bố trí đủ và phù hợp với vị trí đảm nhiệm không); chế độ hoạt động; công tác đào tạo, tập huấn bồi dưỡng; chế độ lương, phụ cấp và chính sách đãi ngộ khác đối với công chức, viên chức, người làm việc (nếu có)

Nguồn nhân lực phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao chủ yếu là công chức, người hoạt động tại cơ sở và lực lượng cộng tác viên, đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội. Do điều kiện biên chế còn thiếu và nguồn lực còn hạn chế nên xã chỉ bố trí có 01 viên chức phụ trách Văn hóa - Thể thao, ngoài ra còn phải thực hiện kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ khác. Đây là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến việc tổ chức hoạt động thường xuyên tại thiết chế văn hóa.

d) Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị

UBND xã tăng cường phối hợp giữa bộ phận chuyên môn với UBMTTQ VN xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các ấp, trường học và các lực lượng liên quan nhằm huy động nhân lực tại chỗ, phát huy vai trò của cộng đồng trong quản lý và tổ chức hoạt động.

4. Hiệu quả hoạt động, mức độ khai thác, sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao trong phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của Nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

a) Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức tại các thiết chế (tần suất hoạt động, số lượng người tham gia, phạm vi phục vụ, đối tượng sử dụng); quy mô, số lượng và tình hình hoạt động của các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; các mô hình hoạt động thể thao tiêu biểu

Các hoạt động tổ chức ở thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn chủ yếu phục vụ hội họp, sinh hoạt cộng đồng, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tập huấn chuyển đổi khoa học kỹ thuật trong sản xuất. Ngoài ra tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ và thể dục, thể thao thực hiện công tác xã hội hóa các sân bãi của tư nhân. Kết quả tổ chức họp hội được 98 cuộc; sinh hoạt đờn ca tài tử được 09 lượt; tổ chức 05 Giải bóng đá, bóng chuyền, 01 đêm giao lưu văn nghệ chào mừng các ngày lễ, Tết cho cán bộ và nhân dân trong xã tham gia. Nhìn chung tần suất hoạt động được tổ chức thường xuyên với nhiều hình thức phù hợp điều kiện thực tế, góp phần tạo môi trường sinh hoạt lành mạnh, nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân. Về mô hình tiêu biểu địa phương chưa xây dựng được mô hình tiêu biểu để nhân rộng.

b) Hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị (tình trạng khai thác giá trị công năng và tính phù hợp với thực tiễn)

Cơ sở vật chất, các trang thiết bị được sử dụng đúng mục đích, phát huy tối đa công năng và phù hợp với thực tiễn địa phương. Các sân bãi của tư nhân tự phát phần nào đáp ứng nhu cầu hoạt động thể dục, thể thao quần chúng tại khu

dân cư. Một số môn thể thao phù hợp với điều kiện địa phương như: bóng đá, bóng chuyền, võ thuật,... được người dân tích cực tham gia, góp phần nâng cao sức khỏe và tăng cường giao lưu, đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

c) Việc khai thác phục vụ cộng đồng, kết hợp tổ chức dịch vụ, liên kết (cho thuê hội trường, sân bãi, mặt bằng, tổ chức sự kiện và các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật)

Các thiết chế văn hóa, thể thao chỉ có Hội trường của xã và các nhà văn hóa ấp, chủ yếu là phục vụ cho các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các hoạt động kỷ niệm ngày lễ lớn; sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể; các hoạt động dành cho thanh thiếu niên, người cao tuổi và Nhân dân trên địa bàn. Chưa có liên kết được việc khai thác dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

d) Tình hình thu, chi và sử dụng nguồn thu từ hoạt động khai thác các thiết chế theo quy định

Việc tổ chức các hoạt động dịch vụ, liên kết, cho thuê hội trường (mới có dự thảo kế hoạch chưa được phê duyệt) nên chưa có nguồn thu, chủ yếu khai thác phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Khi có kế hoạch đưa vào khai thác phải bảo đảm đúng quy định, không làm ảnh hưởng đến công năng phục vụ cộng đồng và phải quản lý chặt chẽ các khoản thu, chi theo quy định nhà nước.

đ) Đánh giá mức độ đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa và luyện tập thể dục, thể thao của người dân (hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em). Tác động đối với việc xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng trong thời gian qua đối với địa phương

Xã hiện thành lập được 02 CLB đờn ca tài tử có trên 30 thành viên; trên địa bàn xã có 02 sân bóng đá, 06 sân bóng chuyền, 04 sân cầu lông (chủ yếu của tư nhân và các đơn vị trường học), bước đầu đáp ứng được phần nào nhu cầu hưởng thụ văn hóa và tập luyện thể dục thể thao của người dân. Việc phát huy khai thác các thiết chế văn hóa, thể thao có tác động tích cực đến xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, tăng cường đoàn kết cộng đồng, nâng cao ý thức rèn luyện sức khỏe, tạo môi trường sinh hoạt lành mạnh và góp phần thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

e) Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, truyền thông

Về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, xã từng bước sử dụng các nền tảng số để tuyên truyền, thông báo lịch hoạt động, vận động người dân tham gia các phong trào văn hóa, thể thao. Cần tiếp tục được phát huy nhằm mở rộng phạm vi tiếp cận, nhất là đối với thanh niên và người dân thường xuyên sử dụng thiết bị thông minh.

g) Công tác xã hội hóa trong khai thác, sử dụng thiết chế văn hóa, thể thao

Công tác xã hội hóa bước đầu được quan tâm, xã đã vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và Nhân dân tham gia hỗ trợ tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ thúc đẩy việc xây dựng đời sống văn hóa ngày

một phát triển. Tuy nhiên, nguồn xã hội hóa chưa ổn định, quy mô còn nhỏ và chưa đáp ứng yêu cầu đầu tư, duy trì toàn bộ hệ thống thiết chế.

III. KHÓ KHĂN, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc

- Nguồn lực đầu tư các hạng mục công trình thiết chế văn hóa, thể thao của xã thời gian quan còn hạn chế (chỉ có Hội trường), chưa có phòng chức năng, sân bãi, nhà thi đấu,... trong khi nhu cầu hưởng thụ về văn hóa, thể thao của xã ngày càng lớn, nguồn lực của xã không đảm bảo để đầu tư các công trình văn hóa, thể thao.

- Cơ sở vật chất hiện có đã hư hỏng, xuống cấp cần được sửa chữa, nâng cấp và bổ sung trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao ngày càng tốt hơn.

- Kinh phí dành riêng cho hoạt động thường xuyên tại các thiết chế còn khó khăn, ảnh hưởng đến khả năng tổ chức hoạt động thường xuyên, đa dạng và có chiều sâu.

- Hoạt động xã hội hóa chưa thật sự bền vững, trong công tác vận động còn gặp nhiều khó khăn.

2. Nguyên nhân

- Về nguyên nhân chủ quan: Công tác xây dựng chương trình hoạt động tại một số thiết chế và nhà văn hóa chưa thật sự thường xuyên; phương thức khai thác còn đơn giản; khả năng huy động nguồn lực xã hội hóa còn hạn chế; việc kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng chưa được thực hiện đồng đều.

- Về nguyên nhân khách quan: Nguồn ngân sách đầu tư cho văn hóa, thể thao còn hạn chế; địa bàn rộng, dân cư phân bố không tập trung làm tăng chi phí đầu tư và duy trì cơ sở vật chất. Một số thiết chế và nhà văn hóa được xây dựng trong điều kiện trước đây nên hiện nay chưa phù hợp với nhu cầu và yêu cầu sử dụng.

3. Giải pháp và kiến nghị, đề xuất

a) Những giải pháp thực hiện

- Một là, tiếp tục rà soát toàn bộ hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn, đánh giá cụ thể về diện tích, hiện trạng công trình, trang thiết bị, mức độ sử dụng, nhu cầu đầu tư và khả năng khai thác. Trên cơ sở đó, xây dựng danh mục ưu tiên đầu tư, sửa chữa, nâng cấp theo từng giai đoạn.

- Hai là, tập trung nguồn lực đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên những thiết chế có vị trí thuận lợi, nhu cầu sử dụng cao và khả năng phục vụ đông đảo Nhân dân. Gắn đầu tư cơ sở vật chất với phương án khai thác, vận hành sau đầu tư.

- Ba là, tăng cường công tác bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên, hạn chế để công trình xuống cấp mới sửa chữa; thực hiện tốt quản lý tài sản công, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, công năng và hiệu quả.

- Bốn là, đổi mới phương thức tổ chức hoạt động, xây dựng lịch hoạt động định kỳ, đa dạng hóa các loại hình văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; chú trọng

các hoạt động phù hợp với trẻ em, thanh thiếu niên, người cao tuổi và các nhóm đối tượng tại cộng đồng.

- Năm là, củng cố và phát triển các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể thao; phát huy vai trò của những người có năng khiếu, cộng tác viên, đoàn viên, hội viên trong tổ chức hoạt động tại cơ sở.

- Sáu là, đẩy mạnh xã hội hóa, vận động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và Nhân dân đóng góp phù hợp để hỗ trợ trang thiết bị và hoạt động văn hóa, thể thao. Việc xã hội hóa phải bảo đảm công khai, minh bạch, tự nguyện, đúng quy định và không làm thay đổi mục đích phục vụ cộng đồng của thiết chế.

- Bảy là, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tuyên truyền, quản lý lịch hoạt động, giới thiệu các mô hình, câu lạc bộ và vận động Nhân dân tham gia.

- Tám là, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức và lực lượng cộng tác viên làm công tác văn hóa, thể thao; quan tâm đào tạo, tập huấn nghiệp vụ tổ chức hoạt động, quản lý cơ sở vật chất và khai thác thiết chế.

b) Đề xuất, kiến nghị

- Tiếp tục được quan tâm của cấp trên bố trí nguồn lực hỗ trợ cho xã trong đầu tư mới; sửa chữa, nâng cấp các thiết chế văn hóa, thể thao, nhất là các công trình đã xuống cấp hoặc chưa đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất.

- Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức và người trực tiếp quản lý, vận hành thiết chế; có cơ chế phù hợp để huy động cộng tác viên và lực lượng xã hội tham gia tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao tại cơ sở.

Trên đây là Báo cáo giám sát việc đầu tư, khai thác, phát huy thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn xã Vĩnh Lộc, xin báo cáo đến Đoàn giám sát của tỉnh.

Nơi nhận: 

- Đoàn giám sát của tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thành Hon